



Tuần 16 (18/04-22/04/22)

BSC WEEKLY REVIEW

Phân tích tác động việc FED thu hẹp bảng cân đối kế toán đến thị trường tài chính



NỘI DUNG

1. CHIẾN THUẬT TUẦN TỚI: *Tìm cơ hội ở nhịp rung lắc*
2. CHUYÊN MỤC TUẦN: *Phân tích tác động việc FED thu hẹp bảng cân đối kế toán đến thị trường tài chính*
3. PTKT VN-INDEX: *Kiểm tra đáy ngắn hạn 1,455, hỗ trợ 1,440 điểm*
4. TIN VĨ MÔ: *Lạm phát tại nhiều quốc gia duy trì xu hướng tăng cao*
5. THỐNG KÊ KHUYẾN NGHỊ BÁO CÁO TUẦN: *Đóng vị thế các khuyến nghị*
6. VẬN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG: *Bán lẻ 6.07%*
7. DIỄN BIẾN DÒNG TIỀN: *ETF Diamond, Fubon tăng quy mô*
8. PHÂN TÍCH KỸ THUẬT: *VTP, ANV*
9. KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

CHIẾN THUẬT TUẦN: Tìm cơ hội ở nhịp rung lắc

	Điểm số	Thay đổi (%)
VN-INDEX	1458.56	-2.91%
GTGD/phiên (tỷ VND)	19,386.11	-20.38%
Khối ngoại (tỷ VND)	1111.44	
HNX-INDEX	416.71	-3.54%
GTGD/phiên (tỷ VND)	2156.59	-24.63%
Khối ngoại (tỷ VND)	49.41	

TTCK	Điểm số	% Ngày	% Tuần	% Tháng
US (S&P500)	4392.59	-1.21%	-2.39%	-0.43%
EU (EURO STOXX)	3848.68	0.54%	1.23%	-0.94%
China (SHCOMP)	3211.25	-0.45%	-0.45%	1.28%
Japan (NIKKEI)	27093.19	-0.29%	0.40%	1.65%
Korea (KOSPI)	2696.06	-0.76%	0.11%	-0.40%
Singapore (STI)	3335.85	-0.19%	-2.01%	0.40%
Thailand (SET)	1674.34	-0.25%	-1.68%	0.85%
Phillipines (PCOMP)	6984.90	1.30%	-1.75%	-0.59%
Malaysia (KLCI)	1589.01	-0.42%	-1.14%	-0.14%
Indonesia (JCI)	7235.53	-0.38%	1.52%	3.89%
Vietnam (VNIndex)	1458.56	-0.92%	-2.91%	-0.19%

HĐTL	Điểm số	± Basis	GTGD* / phiên	HĐM^ / phiên
VN30F2204	1492.60	-0.08%	22,296	39,178
VN30F2205	1493.00	-0.05%	102	1,216
VN30F2206	1490.20	-0.24%	17	720
VN30F2209	1480.30	-0.90%	9	285

TTCK VIỆT NAM

Nỗ lực tạo vùng đáy trong ngắn hạn.

VN-Index tiếp tục giảm -1.58% trong tuần qua khi các ngành lớn như Ngân hàng, BĐS, Tài nguyên cơ bản đều suy yếu. Số cổ phiếu giảm điểm áp đảo với 271 cổ phiếu giảm so với 124 cổ phiếu tăng dù vậy thị trường vẫn tiếp tục phân hóa với 7/19 ngành tăng điểm. Kết quả kinh doanh tích cực giúp một số cổ phiếu ngành Bán lẻ, hóa chất và công nghệ thông tin tăng điểm tích cực. Mùa công bố KQKD quý I là điểm sáng hiếm hoi để tiếp tục giữ lửa cho thị trường trong bối cảnh hoạt động đầu cơ tại các cổ phiếu có lịch sử làm giá đang thu hẹp đáng kể, kéo theo thanh khoản toàn thị trường giảm sút. VN-Index có khả năng cân bằng ở 1,440 điểm trong tuần tới, cơ hội đầu tư các cổ phiếu cơ bản cho mục tiêu trung hạn vẫn được lưu ý trong quá trình VN-Index tạo đáy ngắn hạn.

Chính phủ ban hành Nghị quyết 50/NQ-CP, theo đó chỉ đạo thực hiện quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải quyết thực hiện Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội. Trong các nhiệm vụ được phân giao cho các bộ ban ngành. Nội dung đáng chú ý Bộ Công An tập trung trung đấu tranh, trấn áp các loại tội phạm liên liên chứng khoán, trái phiếu doanh nghiệp, đất đai, ... Điều này cho thấy Chính phủ đang quyết tâm thực thi các giải pháp đi vào cuộc sống đồng thời cũng sẽ đẩy mạnh thanh kiểm tra. Điều này cũng ảnh hưởng đến TTCK trong ngắn hạn tuy nhiên đây là một giải pháp mang lại lợi ích cho các thị trường trong dài hạn.

TTCK THẾ GIỚI

Sức ép từ lạm phát tạo áp lực không nhỏ đến quyết định của các NHTW.

TTCK Hoa Kỳ chịu sức ép giảm điểm trước báo cáo lạm phát và lợi suất trái phiếu Chính phủ tăng cao trước mùa công bố KQKD quý I. Các chỉ CK Hoa Kỳ giảm từ 0.3% - 3.9%. Diễn biến tương đồng, các TTCK Châu Á giảm bình quân -1.5%. Đi ngược chiều với TTCK, thị trường hàng hóa ghi nhận tuần thứ 2 tăng liên tiếp với mức tăng mạnh 6%. Mức tăng rộng ở hầu hết hàng hóa nhưng đóng góp chính từ giá dầu và gas tự nhiên lần lượt 11% và 14%. Mùa công bố KQKD quý I sẽ được đẩy mạnh dù vậy tâm lý lo ngại lạm phát, lợi suất trái phiếu tăng và tốc độ tăng lãi suất có thể được đẩy nhanh trong kỳ họp đầu tháng 5 là các yếu tố ảnh hưởng đến tâm lý thị trường. CPI Hoa Kỳ tăng 8.5% trong tháng 3, cao nhất trong vào 41 năm, vượt qua dự báo từ Dow Jones. Lạm phát Anh cũng tăng lên mức 7% trong tháng 3, mức cao nhất trong 30 năm. Đóng góp cho mức CPI cao từ giá thực phẩm và giá năng lượng, đang bào mòn sức tiêu dùng và tạo áp lực đẩy nhanh quá trình tăng lãi suất tại các nước trong các cuộc họp chính sách tiếp theo. CPI Trung Quốc cũng tăng 1.5% đặt Chính phủ nước này thận trọng hơn khi mở rộng chính sách tiền tệ hỗ trợ tăng trưởng. Mục tiêu tăng trưởng 5.5% của Trung Quốc đang bị ảnh hưởng nghiêm trọng do chính sách zero covid đã phồng toả 20 thành phố chiếm 40% GDP toàn quốc. Kim ngạch nhập khẩu Trung Quốc giảm -0.1% trong tháng 3 so cùng kỳ sau 2 năm. Việc đóng cửa kéo dài không chỉ ảnh hưởng tăng trưởng kinh tế Trung Quốc mà còn ảnh hưởng chuỗi cung ứng qua đó ảnh hưởng tiêu cực đến tăng trưởng thế giới trong năm 2022.

Chú thích: * tỷ VNĐ
^ hợp đồng



CHUYÊN MỤC TUẦN: Phân tích tác động việc FED thu hẹp bảng cân đối kế toán đến thị trường tài chính

Biên bản họp gần nhất của FED đã cho thấy xu hướng thắt chặt chính sách tiền tệ ngày một mạnh hơn trước bối cảnh lạm phát gia tăng. Trong cuộc họp tháng 05, FED nhiều khả năng sẽ đưa ra 2 quyết định quan trọng:

- Nâng mức lãi suất 0.5% thay vì chỉ có 0.25% như các buổi họp trước.
- Thu hẹp lại bảng cân đối kế toán với tốc độ dự kiến là 1.14 nghìn tỷ USD/năm, 95 tỷ USD/ tháng.

Tác động việc nâng lãi suất cũng đã được BSC nhiều lần đề cập trong các báo cáo trước đó, như vậy tác động của việc thu hẹp bảng cân đối kế toán sẽ có ảnh hưởng thế nào đến thị trường tài chính?

1. Tình trạng bảng cân đối của FED

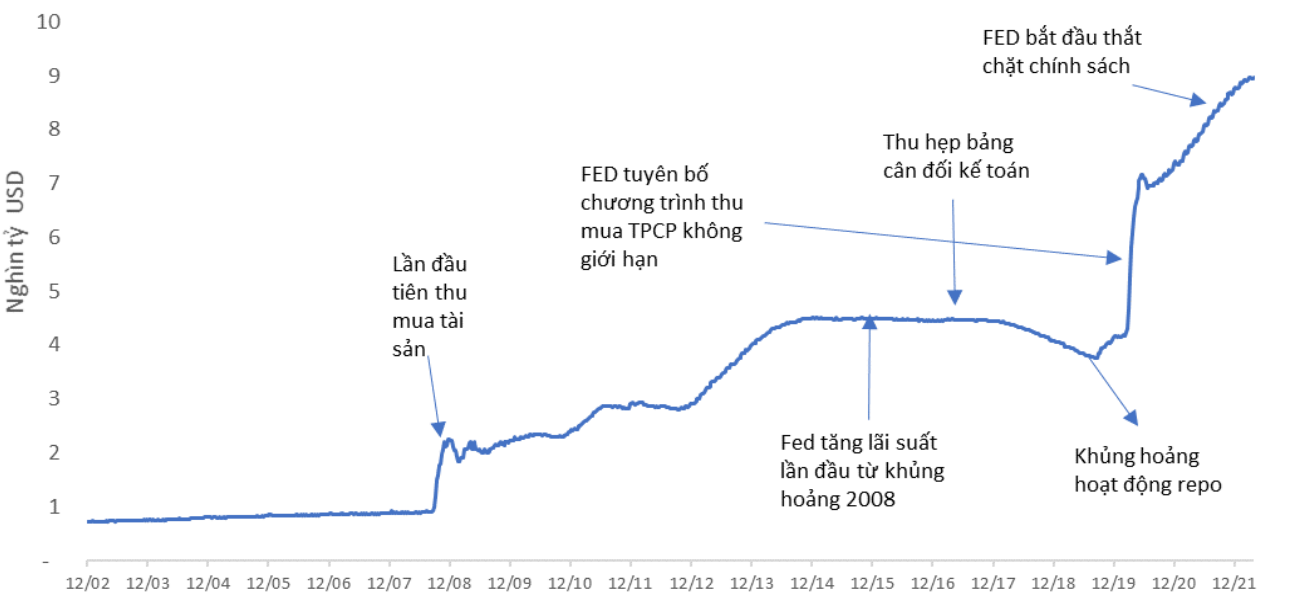
- Sau lần đầu tiên thu mua tài sản nhằm kích cầu kích tế vào năm 2008, FED phải đợi đến năm 2015 mới tiến hành tăng lãi suất và đến năm 2017 mới bắt đầu thu hẹp lại bảng cân đối kế toán khi tình trạng lạm phát duy trì quanh mức 2% trong giai đoạn này.
- Tuy nhiên, sang năm 2019 khủng hoảng về hoạt động repo tại Hoa Kỳ đã khiến FED phải gián đoạn lại chính sách thu hẹp bảng cân đối kế toán. Do sự thiếu thốn về lượng tiền ngắn hạn trên thị trường repo, FED đã phải bơm thêm 75 tỷ USD hàng quý nhằm duy trì hoạt động này ổn định trên thị trường. Chương trình này đã chính thức chấm dứt vào tháng 01/2021 khi các nguồn tiền và đáo hạn các kỳ hạn của hợp đồng repo cân bằng trở lại.
- Sang năm 2020, tình trạng dịch bệnh COVID-19 đã khiến FED phải tuyên bố chương trình thu mua TPCP không giới hạn nhằm ổn định lại khủng hoảng kinh tế. Chương trình này đã khiến FED tăng giá trị tài sản từ mức 4,100 tỷ USD lên gần 9,000 tỷ USD tính đến thời điểm hiện tại.

Nhận định: FED vẫn luôn có kế hoạch thu hẹp lại bảng cân đối kế toán của trong 7 năm qua. Hiện tại với áp lực từ lạm phát cũng như kinh tế tăng trưởng khá lạc quan (*Báo cáo tuần 13*) , FED có động lực mạnh hơn bao giờ hết để thu hẹp lại bảng cân đối kế toán.

Kế hoạch thu hẹp bảng cân đối kế toán của FED:

- Fed cắt giảm 60 tỷ đô la trong kho bạc mỗi tháng bằng cách không tái đầu tư số tiền thu được từ trái phiếu đáo hạn. Khi số lượng Trái phiếu kho bạc đáo hạn giảm xuống mức đó, ngân hàng trung ương sẽ bù đắp chênh lệch bằng cách giảm lượng nắm giữ của các tín phiếu Kho bạc có thời hạn ngắn hơn.
- Fed cũng sẽ giảm khoảng tài sản nắm giữ chứng khoán được bảo đảm bằng thế chấp (MBS), mà họ đã bắt đầu mua trong thời kỳ đại dịch, giới hạn mức giảm của loại tài sản này là 35 tỷ đô la một tháng.
- Chương trình thu mua được dự kiến sẽ bắt đầu vào tháng 06 hoặc tháng 09 tùy theo áp lực của lạm phát, tỷ lệ thất nghiệp và tình trạng tăng trưởng kinh tế Hoa Kỳ.

Đồ thị 1. Diễn biến bảng cân đối kế toán của FED



Nguồn: FED, BSC Research



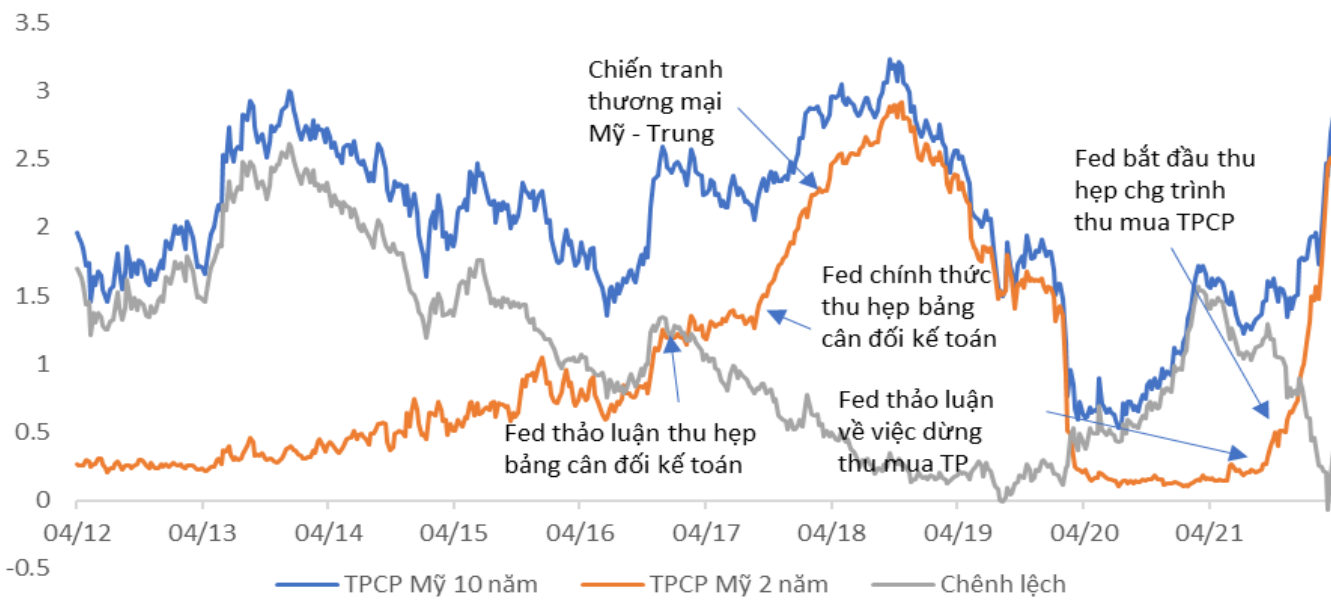
CHUYÊN MỤC TUẦN: Phân tích tác động việc FED thu hẹp bảng cân đối kế toán đến thị trường tài chính

2. Tác động lên thị trường tài chính

a. Thị trường trái phiếu:

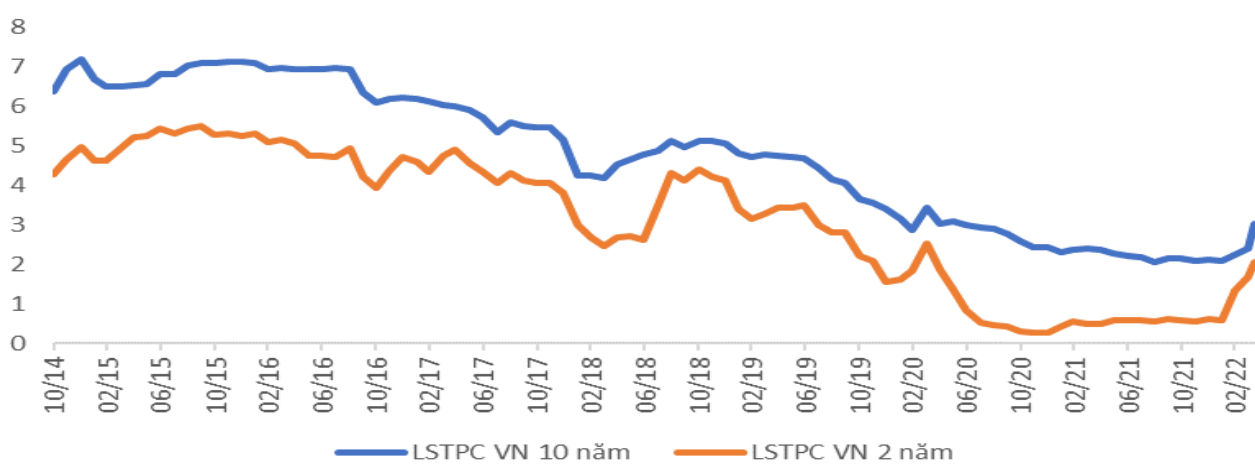
- **Thu hẹp năm 2017:** Việc FED chính thức thu hẹp bảng cân đối kế toán vào tháng 09/2017 đã khiến lãi suất TPCP Mỹ 2 năm tăng mạnh hơn bao giờ hết khi chính sách thắt chặt tiền tệ được đẩy mạnh hơn. Tuy nhiên, mức tăng mạnh như vậy cũng phần nào được đóng góp bởi cuộc chiến tranh Hoa Kỳ - Trung Quốc diễn vào tháng 03/2018 đã tạo nên tâm lý lo sợ về khủng hoảng kinh tế và làm tăng mạnh mức lãi suất TPCP 2 năm của Hoa Kỳ.
- **Thu hẹp năm 2022:** Mức lãi suất TPCP Mỹ đang nằm ở mức cao do (1) Tình trạng chiến tranh Ukraine thúc đẩy đà tăng lạm phát toàn cầu (*Báo cáo tuần 09*) ; (2) Thị trường TPCP bị kìm nén trong giai đoạn 2020-2021 đã phản ứng khá mạnh mẽ khi FED bắt đầu có xu hướng chuyển sang định hướng thắt chặt chính sách tiền. Hiện tại, với việc lãi suất TPCP Hoa Kỳ cũng đã tiếp cận ngưỡng 3.0%, mức ảnh hưởng của việc thu hẹp lại bảng cân đối kế toán nhiều khả năng sẽ không mạnh mẽ như giai đoạn 2017 khi các yếu tố rủi ro và định hướng của FED đã được lường trước và phản ứng khá mạnh trên thị trường trái phiếu.
- **Ảnh hưởng đến Việt Nam:** Thị trường TPCP Việt Nam không chịu ảnh hưởng mạnh trực tiếp bởi việc thu hẹp bảng cân đối kế toán của Hoa Kỳ. Thay vào đó, mức độ ảnh hưởng của lãi suất TPCP sẽ phụ thuộc vào chính sách điều hành của SBV và áp lực lạm phát nội tại nhiều hơn. Nhưng việc các NHTW trên thế giới tăng tốc độ thắt chặt và chính sách tiền tệ trong cũng sẽ khiến lãi suất TPCP các kỳ hạn dự kiến tăng mạnh trở lại trong năm 2022. Xu hướng này cũng đã thể hiện khá rõ rệt trong những tháng đầu năm 2022.

Đồ thị 2. Diễn biến TPCP Hoa Kỳ 2 năm và 10 năm



Nguồn: Bloomberg, BSC Research

Đồ thị 3. Diễn biến TPCP Việt Nam 2 năm và 10 năm



Nguồn: Bloomberg, BSC Research



CHUYÊN MỤC TUẦN: Phân tích tác động việc FED thu hẹp bảng cân đối kế toán đến thị trường tài chính

b. Thị trường cổ phiếu:

Thị trường cổ phiếu chịu nhiều ảnh hưởng và phản ứng mạnh bởi sự kiện FED nâng lãi suất nhiều hơn là việc FED thu hẹp lại bảng cân đối kế toán. Mức ảnh hưởng của việc FED nâng lãi suất đã được BSC đề cập trong *Báo cáo tuần 06*

Bảng 1: Thị trường Việt Nam ảnh hưởng bởi việc FED thu hẹp bảng cân đối kế toán

VNINDEX	1 ngày	1 tuần	1 tháng	3 tháng	6 tháng
Truyền thông	0.93	-2.57	-8.98	-3.27	-22.75
Hàng tiêu dùng	0.07	0.77	0.46	-0.68	0.57
Hàng không thiết yếu	-0.53	0.14	0.02	4.49	12.04
Năng lượng	-0.53	1.23	-1.99	13.26	12.41
Tài chính	0.15	-1.15	-2.10	5.00	36.53
Chăm sóc sức khỏe	0.24	0.63	1.56	2.77	-2.64
Công nghiệp	0.21	0.30	-0.84	0.83	-3.46
Công nghệ thông tin	0.94	-1.00	3.09	37.13	29.49
Vật liệu	0.06	-0.67	-2.38	-2.69	2.77
NullGroup	1.02	3.34	-2.27	-2.24	-11.69
BĐS	0.60	1.17	-2.40	3.16	11.71
Tiện ích	-0.25	1.39	0.85	2.73	5.55
VNINDEX	-0.20	-0.10	3.00	18.70	45.30

Nguồn: Bloomberg, BSC Research

*:Data tính từ ngày FED chính thức thu hẹp bảng cân đối kế toán vào ngày 20/09/2017.

Bảng 2: Thị trường Hoa Kỳ ảnh hưởng bởi việc FED thu hẹp bảng cân đối kế toán

SP 500	1 ngày	1 tuần	1 tháng	3 tháng	6 tháng
Truyền thông	-0.45	-0.35	-0.14	4.93	8.96
Hàng tiêu dùng	-0.22	1.34	3.59	12.01	12.57
Hàng không thiết yếu	-1.09	-1.03	-0.36	8.41	2.66
Năng lượng	0.03	2.95	1.75	9.21	6.06
Tài chính	0.19	1.97	5.35	9.81	14.21
Chăm sóc sức khỏe	-0.49	-0.47	2.60	4.71	8.44
Công nghiệp	0.10	1.24	5.02	10.10	12.71
Công nghệ thông tin	-0.32	0.53	5.61	11.71	27.06
Vật liệu	-0.32	-0.61	3.71	7.56	4.26
BĐS	-0.21	-1.43	0.24	-0.99	-6.22
Tiện ích	-0.17	-1.44	3.05	0.07	-4.91
SP500	-0.30	0.00	2.80	7.40	9.20

Nguồn: Bloomberg, BSC research

- * Báo cáo tuần 06: [Link](#)
- * Báo cáo tuần 09: [Link](#)
- * Báo cáo tuần 13: [Link](#)



PTKT VN-INDEX: Kiểm tra đáy ngắn hạn 1,455, hỗ trợ 1,440 điểm

Đồ thị ngày: VN-Index tiếp tục biến động sau kỳ Nghỉ lễ giảm về 1,456 điểm sau những phiên hồi phục và thoái lui kiểm tra đáy ngắn hạn. Thanh khoản tiếp tục duy trì ở mức thấp cho thấy tâm lý thận trọng vẫn chủ đạo trong khi nhiều nhóm cổ phiếu tâm điểm của thông tin tiêu cực tiếp tục giảm mạnh. Chỉ số thất bại trong nỗ lực vượt SMA100 trong tuần và vẫn duy trì dưới các đường trung bình động trung hạn. Các chỉ báo kỹ thuật giảm về mức thấp, quá trình kiểm lại đáy ngắn hạn vẫn đang diễn ra và xu hướng chưa rõ ràng.

Một vài đặc điểm chú ý của đồ thị ngày:

- Chỉ báo RSI đi ngang quanh mức 44.
- MACD cắt đường tín hiệu từ trên xuống và mở rộng với mức 0.
- VN-Index giảm dưới SMA20, SMA50 và SMA100

Nhận định: VN-Index vẫn điều chỉnh giảm trong ngắn hạn tuy nhiên chỉ số vẫn đang nằm trong kênh giá đi ngang từ 1,440 điểm – 1,528 điểm trong trung hạn. Những thông tin ngắn hạn vẫn đang ảnh hưởng đáng kể đến hoạt động giao dịch và khiến cho thanh khoản duy trì ở mức trung bình đến thấp. Với việc thất bại kiểm tra SMA100 tại 1,483, VN-Index đang có nguy cơ giảm về đường dưới của kênh tích lũy 1,440 điểm như nhận định tuần trước. Diễn biến thị trường dù vậy không quá tiêu cực khi sự phân hóa vẫn đang rõ rệt, giúp thị trường không giảm sâu khỏi vùng tích lũy.

Đồ thị



Nguồn: BSC Research



TIN VĨ MÔ: Lạm phát tại nhiều quốc gia duy trì xu hướng tăng cao

VIỆT NAM:

- Phó Thủ tướng Lê Minh Khái vừa ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về Kế hoạch cơ cấu lại nền kinh tế giai đoạn 2021 – 2025. Với mục tiêu tốc độ tăng năng suất lao động bình quân trên 6.5%/năm, tốc độ tăng năng suất lao động của các vùng kinh tế trọng điểm và 05 thành phố trực thuộc trung ương cao hơn tốc độ tăng năng suất lao động trung bình cả nước.
- Cục Hàng không Việt Nam vừa kiến nghị Bộ Giao thông Vận tải điều chỉnh mức giá dịch vụ vận chuyển hành khách nội địa, tăng trung bình 3.7% so với khung giá hiện hành. Việc điều chỉnh khung giá vé máy bay do giá nhiên liệu tăng đột biến từ đầu năm 2022. Giá định tỷ trọng nhiên liệu chiếm 39% tổng chi phí thì chi phí nhiên liệu tháng 4 của các hãng hàng không tăng 65% so với tháng 12/2014 và tăng 84% so với tháng 9/2015.
- Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái đã phê duyệt Chương trình quản lý nợ công 3 năm giai đoạn 2022-2024 và Kế hoạch vay, trả nợ công năm 2022. Theo đó, tổng trả nợ của Chính phủ giai đoạn 2022-2024 khoảng 1,116 nghìn tỷ đồng, trong đó trả nợ trực tiếp khoảng 971 nghìn tỷ đồng, trả nợ vay lại khoảng 145 nghìn tỷ đồng.
- Bộ Tài chính cho biết, trong quý 1/2022, Thanh tra Bộ và các đơn vị thực hiện 11,406 cuộc thanh tra, kiểm tra; tiến hành kiểm tra 251,650 hồ sơ khai thuế tại trụ sở cơ quan. Theo đó, mức xử lý tài chính gần 10,807 tỷ đồng, trong đó, kiến nghị thu hồi nộp khoảng 2,960 tỷ đồng, kiến nghị xử lý tài chính khác khoảng 7,121 tỷ đồng; xử phạt vi phạm hành chính khoảng 725 tỷ đồng. Số tiền thu nộp ngân sách nhà nước là 1,992.3 tỷ đồng.
- Bộ Tài chính cho biết, tổng thu ngân sách nhà nước quý 1 ước đạt 460.6 nghìn tỷ đồng, hoàn thành 32.6% dự toán và duy trì mức tăng 7.7% so với cùng kỳ năm 2021, mặc dù nhiều khó khăn, thách thức trong quý đầu năm. Trong cơ cấu thu ngân sách nhà nước quý 1, thu nội địa đạt 375.2 nghìn tỷ đồng, đạt 31,9% dự toán, tăng 4% so với cùng kỳ năm 2021.

THẾ GIỚI:

- Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 3 của Mỹ tăng 8.5% so với cùng kỳ năm trước, vượt dự báo tăng 8.4% từ Dow Jones, đồng thời là mức tăng cao nhất kể từ tháng 12/1981. Nếu không tính đến thực phẩm và năng lượng, CPI tháng 3 tăng như kỳ vọng 6.5%. Lạm phát lõi tăng 0.3%, “nóng” nhất kể từ tháng 8/1982, nhưng thấp hơn dự báo tăng 0.5%.
 - Lạm phát tại Anh tăng lên mức 7% trong tháng 3/2022, mức tăng mạnh nhất kể từ tháng 3/1992, cao hơn mức 6.2% của tháng trước. Theo số liệu từ cuộc thăm dò của Reuters, chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tăng 1.1% so với tháng trước, cao hơn dự báo của các chuyên gia kinh tế 0.7%. Do sức nóng từ lạm phát tăng mạnh, Ngân hàng Trung ương Anh (BoE) nâng lãi suất tại 3 cuộc họp chính sách liên tiếp, tăng lãi suất từ 0.1% lên 0.75%.
 - Chỉ số giá sản xuất (PPI) của Mỹ trong tháng 3/2022 tăng 11.2% so với cùng kỳ năm ngoái, Cục Thống kê Lao động Mỹ ngày 13/4 cho biết. So với tháng trước, chỉ số này tăng 1.4%. Cả hai đều là mức tăng lớn nhất kể từ tháng 11/2010. Nếu không tính thực phẩm, năng lượng và dịch vụ thương mại, PPI lõi tăng 0.9% so với tháng trước và là mức tăng theo tháng lớn nhất kể từ tháng 1/2021.
 - Các nhà đầu tư nước ngoài đã cắt giảm khoảng 15 tỉ đô la Mỹ trái phiếu Trung Quốc mà họ đang nắm giữ trong tháng 3, khiến đây trở thành tháng thoái vốn kỷ lục khỏi thị trường trái phiếu lớn thứ hai thế giới. Các số liệu được Công ty Lưu ký và Thanh toán bù trừ trung ương Trung Quốc công bố hôm 8-4 cho thấy, các nhà đầu tư toàn cầu đã bán tháo 51.8 tỉ nhân dân tệ, tương đương với 8.1 tỉ đô la trái phiếu chính phủ Trung Quốc trong tháng 3 – mức thoái vốn cao nhất từ trước tới nay.
- Hội đồng chính sách tiền tệ của Ngân hàng Hàn Quốc (BOK) ngày 14/4 triệu tập cuộc họp lãi suất và thống nhất nâng lãi suất repo 7 ngày lên 1.5%, cao nhất kể từ tháng 7/2019. Động thái này nhằm kiểm soát lạm phát trong bối cảnh cuộc chiến tại Ukraine đã khiến cho giá dầu và một số hàng hóa quan trọng tăng mạnh.

THÔNG TIN LƯU Ý TUẦN TIẾP THEO:

- Công bố KQKD quý I và mùa hợp ĐHCĐ.
- Hoạt động thanh kiểm tra trong lĩnh vực BĐS và chứng khoán ảnh hưởng diễn biến và thanh khoản thị trường.
- Ngày 18/4, Tỷ lệ thất nghiệp, Doanh thu bán lẻ, chỉ số sản xuất công nghiệp và GDP Trung Quốc; cuộc họp IMF. 19/4, Biên bản chính sách tiền tệ Australia. 20/4, Chỉ số sản xuất công nghiệp EU; Doanh thu bán nhà qua sử dụng và Dự trữ dầu thô Hoa Kỳ. 21/4, Đơn xin trợ cấp thất nghiệp Hoa Kỳ; Chỉ số niềm tin tiêu dùng và CPI của EU. 22/4, PMI Anh, Hoa Kỳ và EU.

CẬP NHẬT HIỆU SUẤT PTKT TUẦN

Thống kê các khuyến nghị chưa đóng vị thế

Ngày ra báo cáo	Mã CK	Giá đóng cửa ngày báo cáo	Giá chốt lời	Giá cắt lỗ	Giá hiện tại	Số ngày nắm giữ	Lãi / Lỗ	Khuyến nghị hiện tại
17/4/22	VTP	83.4	94.5	79.2	83.4	0	0.00%	Có thể giữ nguyên vị thế
17/4/22	ANV	43.85	50	40.08	43.85	0	0.00%	Có thể giữ nguyên vị thế
Chú thích:		(*) Trạng thái kỹ thuật không tốt			(**) Tiệm cận giá mục tiêu			

Thống kê các khuyến nghị đã đóng vị thế

Ngày ra báo cáo	Mã CK	Giá đóng cửa ngày	Giá chốt lời	Giá cắt lỗ	Trạng thái	Số ngày nắm giữ	Lãi / Lỗ
27/2/22	DGW	120.9	141	110	TP	28	16.63%
27/2/22	PHP	26.9	33	25.3	SL	35	-5.95%
20/2/22	ELC	23.5	28	21.75	TP	49	19.15%
20/2/22	PC1	37.65	44	35	TP	21	16.87%
11/2/22	IDJ	29.5	38.3	26.5	SL	58	-10.17%
11/2/22	TDC	26.55	31.7	24.1	SL	16	-9.23%
30/1/22	VND	69	76	64	TP	28	10.14%
30/1/22	PVI	49.2	54	45	TP	68	9.76%
30/1/22	HCM	37.15	43	34	SL	63	-8.48%
30/1/22	FRT	87.7	100	81.5	TP	12	14.03%
26/12/21	MHC	15.1	18	14	SL	21	-7.28%
26/12/21	SGI	30.5	34.5	28	SL	12	-8.20%
12/12/21	TNG	32.8	37.5	30.2	SL	42	-7.93%
12/12/21	FRT	71.8	94	63	TP	12	30.92%
28/11/21	TLH	21.8	26.2	20.5	SL	63	-5.96%
28/11/21	LCG	20.05	26	18.7	SL	63	-6.73%

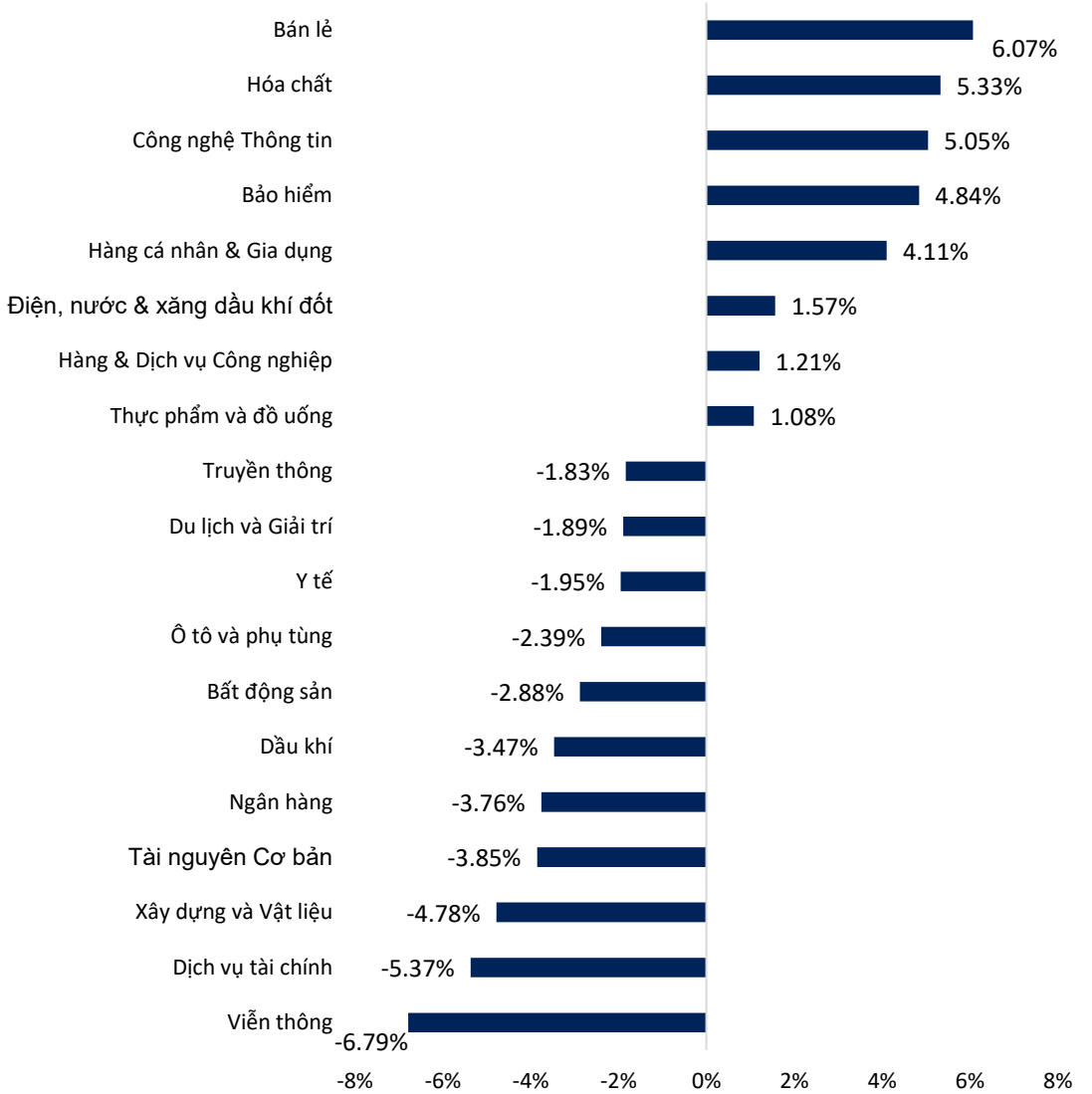
TP - Đã chốt lời				SL - Đã cắt lỗ		
Thống kê	Số khuyến nghị lãi	Số khuyến nghị lỗ	Hiệu suất KN lãi	Hiệu suất KN lỗ	Hiệu suất bình	Số ngày nắm giữ bình
Chưa chốt	0	0	0.00%	0.00%	0.00%	0
Đã chốt	146	116	15.75%	-8.02%	5.23%	30



VẬN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG

Ngành	% Ngày	%Tuần	% Tháng	CP tiêu biểu		
Bán lẻ	0.26%	6.07%	20.74%	MWG	3.35%	
Hóa chất	1.82%	5.33%	9.63%	DRC	-1.94%	DGC 11.21%
Công nghệ Thông tin	-1.12%	5.05%	22.65%	FPT	1.50%	CMG 5.19%
Bảo hiểm	5.85%	4.84%	17.79%	BVH	3.73%	PVI 0.89%
Hàng cá nhân & Gia dụng	2.12%	4.11%	11.15%	TCM	6.41%	TNG 3.59%

Mặt hàng	Đơn vị	Giá	% Ngày	% Tuần	% Tháng	Tích cực	Tiêu cực
Dầu WTI	USD/bbl.	106.95	2.59%	11.37%	12.83%	GAS, BSR	PVD, PVT
Dầu Brent	USD/bbl.	111.70	2.68%	11.06%	14.47%	GAS, BSR	PVD, PVT
Xăng	USd/gal.	338.14	2.74%	11.24%	14.02%	PLX, OIL	HVN, VJC
Vàng	USD/oz.	1,978.24	0.23%	1.58%	2.64%		PNJ
Bạc	USD/oz.	25.55	-0.48%	3.12%	1.82%		PNJ
Đậu tương	USd/bu.	1,665.25	0.02%	2.35%	1.80%	HKB	DBC, QNS
Lúa mì	USd/bu.	1,104.50	-1.49%	7.73%	-2.04%		AFX
Sữa	USD/cwt	25.46	1.15%	3.08%	6.66%	VNM, GTN, QNS	KDC
Cao su	JPY/kg	265.50	0.57%	0.95%	8.37%	DPR, PHR, HAG, HNG	SRC, CSM, DRC
Đường	USd/lb.	20.03	-0.35%	1.68%	7.23%	SBT, LSS, SLS, QNS	VNM, GTN, QNS
Cà phê	USd/lb.	223.75	-0.62%	-1.06%	6.14%	VCF, CTP	CTP, DLG
Đồng	USD/MT	10,315.00	0.16%	0.03%	4.15%	MSN, ACM, BGM	CAV, SAM, TGP, VTH
Thép	CNY/MT	5,040.00	1.14%	1.14%	7.39%	HSG, HPG, NKG	PC1, CTD, HBC
Nhôm	USD/MT	3,285.50	1.53%	-2.94%	0.24%	CAV, SAM, TGP, VTH	
Quặng sắt	CNY/MT	914.00	2.70%	2.70%	17.10%	HSG, HPG	HSG, HPG
Than đá	USD/MT	314.10	0.51%	13.60%	17.66%	HLC, NBC, TNT, THT	HT1, BCC, PPC, POW
Thép HRC	CNY/MT	814.09	0.79%	0.79%	5.48%	HSG, HPG, NKG	PC1, CTD, HBC



Nguồn: Bloomberg, Fiinpro, BSC Research



VẬN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG

Top tăng điểm số VN-Index		
Mã	% tăng	Điểm số
GAS	4.45%	2.40
MWG	6.80%	1.86
FPT	5.99%	1.51
DGC	14.81%	1.40
BCM	6.76%	1.33
GVR	3.30%	1.18
SAB	2.68%	0.72
DPM	10.82%	0.69
BVH	5.20%	0.63
VHC	14.32%	0.62
Tổng		12.34

Top giảm điểm số VN-Index		
Mã	% giảm	Điểm số
VHM	-5.33%	-4.46
VCB	-3.37%	-3.39
BID	-6.21%	-3.37
TCB	-6.65%	-2.92
HPG	-4.74%	-2.52
DIG	-17.11%	-1.83
MBB	-5.42%	-1.74
CTG	-3.28%	-1.29
TPB	-7.09%	-1.15
HDB	-6.90%	-1.00
Tổng		-23.69

Khối ngoại mua ròng		
Mã	Mua ròng	SHNN
MWG	1,498.97	49.00
NVL	175.78	6.53
GEX	172.46	8.48
DPM	120.75	11.27
DGC	112.76	14.11
VIC	110.83	12.55
E1VFN3	76.40	
DCM	57.32	6.51
FUEVFN	55.40	
CII	54.15	10.99
Tổng	2,434.83	

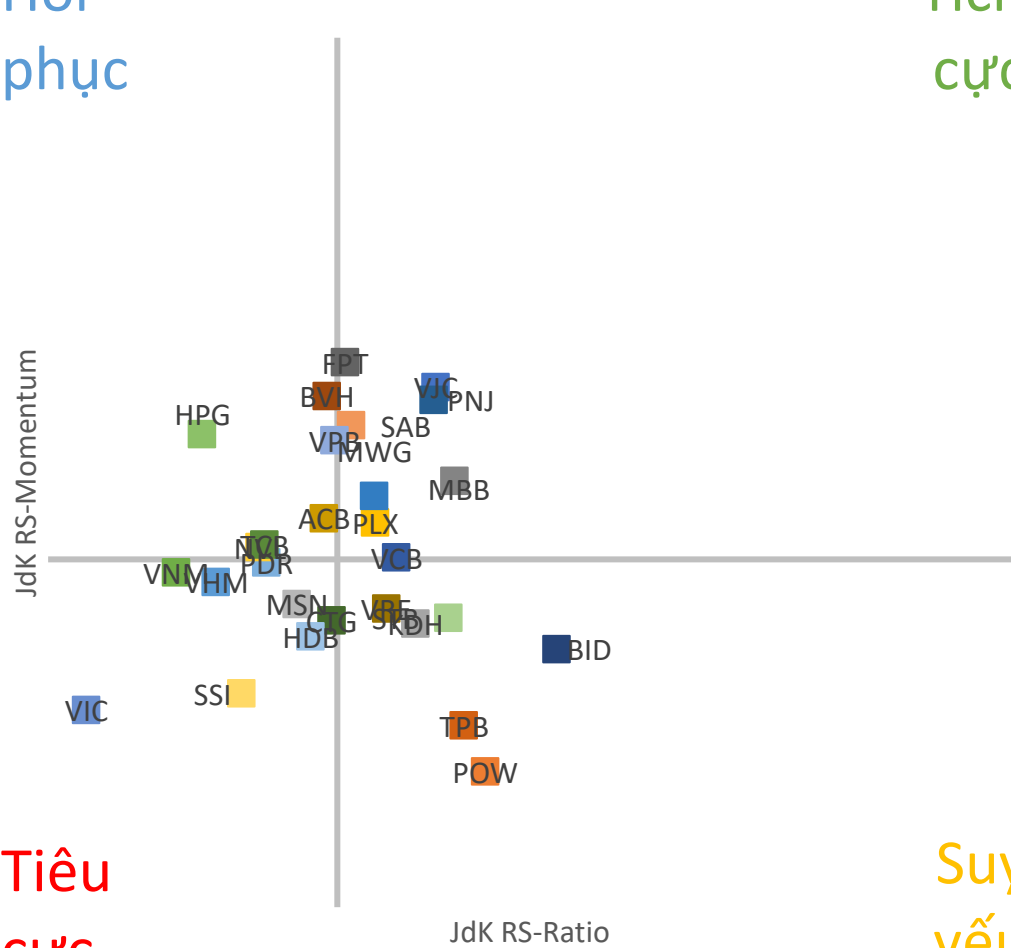
Khối ngoại bán ròng		
Mã	Mua ròng	SHNN
HPG	-463.88	21.89
VHM	-190.21	23.61
VND	-132.92	18.16
SSI	-101.51	37.64
HCM	-89.96	42.70
VHC	-77.82	25.27
VNM	-72.36	54.26
KDH	-65.68	32.75
VCI	-56.85	18.87
VCB	-52.09	23.63
Tổng	-1303.28	

Vận động cổ phiếu VN30			
Mã	RS-Ratio	RS-Mom'	12W%Δ
PLX	101.972	101.057	-0.18%
VJC	105.1115	104.9455	11.39%
PNJ	105.0051	104.5759	23.31%
FPT	100.4092	105.6598	24.86%
SAB	100.724	103.8471	14.95%
MWG	101.9279	101.8189	20.27%
MBB	106.0841	102.2551	5.72%
VCB	103.0705	100.052	-10.09%
GAS	102.4235	101.2968	7.17%
BVH	99.46408	104.6873	27.24%
NVL	95.97986	100.3413	0.72%
HPG	92.9983	103.5979	-5.35%
ACB	99.31674	101.1767	0.30%
TCB	96.2298	100.4171	-9.70%
GVR	92.95587	102.16	11.11%
VPB	99.8661	103.4185	9.22%
POW	107.6781	93.89138	-13.02%
KDH	104.0573	98.14759	-7.48%
VRE	102.5511	98.57928	-6.80%
BID	111.3807	97.41427	-17.00%
TPB	106.5787	95.21728	-6.63%
STB	105.7773	98.31062	-12.24%
VHM	93.71011	99.33866	-13.50%
VNM	91.64692	99.62241	-7.38%
CTG	99.71177	98.2418	-12.80%
PDR	96.33105	99.90137	-3.56%
MSN	97.91114	98.70704	-0.66%
VIC	86.98356	95.66471	-15.50%
HDB	98.61983	97.77947	-9.93%
SSI	95.03769	96.13826	-18.12%

Hồi
phục

Tiêu
cực

CP VN30 vs. VN-Index



Tích
cực

Suy
yếu

Nguồn: Bloomberg, BSC Research

Chú thích: những cổ phiếu nằm trong góc

- Tích cực → nên trong danh sách mua
- Suy yếu → nên trong danh sách theo dõi cho một điều chỉnh giảm
- Tiêu cực → nên trong danh sách tránh
- Hồi phục → nên trong danh sách theo dõi cho một vận động tăng



DIỄN BIẾN DÒNG TIỀN

Vận động khối ngoại trên sàn HSX				ETF	AUM (tr. USD)	NAV/CP (USD)	± Chứng chỉ quỹ	% Premium	Dòng vốn ròng (tr. USD)		
	Ngày	Tuần	Tháng						1W	1M	3M
Giá trị mua	1,252.98	7,684.81	34,546.17	VNM	499.20	18.91	0.00	-1.95%	-1.88	-8.58	-24.42
Giá trị bán	1,146.54	6,880.84	31,337.92	FTSE	345.43	43.52	0.00	-1.65%	-2.90	-14.14	-23.07
Mua / bán ròng	106.44	803.96	3,208.23	iShare	482.68	0.00	0.00	0.00%	0.00	-11.66	-11.79
				E1VFN30	383.22	1.13	-0.80	-1.04%	-24.5	-38.5	-93.2
				FUEVFN30	723.92	1.35	0.51	0.23%	19.6	30.3	56.4
				FUBON FTSE	487.85	0.58	0.00	0.59%	0.0	6.5	57.9
				FUESSVFL	154.78	0.96	0.00	0.36%	0.3	-7.1	4.5
				FUESSVN30	4.80	0.83	0.00	-2.05%	0.0	0.0	0.1
				FUEMAVN30	30.37	0.79	0.00	-0.21%	0.0	0.0	0.0
				VN100	8.45	0.87	0.00	-0.21%	0.00	0.44	1.75
				KIM	179.32	19.28	0.00	0.56%	0.00	0.00	
				PREMIA	28.72	12.38	0.00	-1.56%	0.00	-0.50	

Nhận định: Các ETF giảm quy mô vẫn áp đảo với VNM, FTSE, E1 trong khi ETF Diamond duy trì chuỗi tuần tăng quy mô ấn tượng. Khối ngoại mua bán trái chiều trong khu vực. ⓘ

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT CỔ PHIẾU

VTP

83.4

Upside 13.31%

Xu hướng hiện tại

Hồi phục

Khuyến nghị
kỹ thuật

Khả quan

Tổng CTCP Bưu chính
Viettel

Giá mục tiêu

94.5

Giá cắt lỗ

79.2

Kháng cự

84.5-86.5

Hỗ trợ

80-81.5

MACD

↑

RSI

↑

Moving Average

↑

Thanh khoản

↑



Nguồn: BSC Research

ANV

43.85

Upside 14.03%

Xu hướng hiện tại

Tăng giá

Khuyến nghị
kỹ thuật

Khả quan

CTCP Nam Việt

Giá mục tiêu

50

Giá cắt lỗ

40.8

Kháng cự

45-46

Hỗ trợ

41-42

MACD

↑

RSI

↑

Moving Average

↑

Thanh khoản

↑



Nguồn: BSC Research



KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG



Bản báo cáo này của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC), chỉ cung cấp những thông tin chung và phân tích về tình hình kinh tế vĩ mô cũng như diễn biến thị trường chứng khoán trong ngày. Báo cáo này không được xây dựng để cung cấp theo yêu cầu của bất kỳ tổ chức hay cá nhân riêng lẻ nào hoặc các quyết định mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng các thông tin, phân tích, bình luận của Bản báo cáo như là nguồn tham khảo trước khi đưa ra những quyết định đầu tư cho riêng mình. Mọi thông tin, nhận định và dự báo và quan điểm trong báo cáo này được dựa trên những nguồn dữ liệu đáng tin cậy. Tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC) không đảm bảo rằng các nguồn thông tin này là hoàn toàn chính xác và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này, cũng như không chịu trách nhiệm về những thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ hay một phần nội dung của bản báo cáo này. Mọi quan điểm cũng như nhận định được đề cập trong báo cáo này dựa trên sự cân nhắc cẩn trọng, công minh và hợp lý nhất trong hiện tại. Tuy nhiên những quan điểm, nhận định này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Bản báo cáo này có bản quyền và là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC). Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của BSC đều trái luật. Bất kỳ nội dung nào của tài liệu này cũng không được (i) sao chụp hay nhân bản ở bất kỳ hình thức hay phương thức nào hoặc (ii) được cung cấp nếu không được sự chấp thuận của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV.

BSC Trụ sở chính

Tầng 8 & 9 Tòa nhà Thái Holdings
210 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: +84 4 3935 2722
Fax: +84 4 2220 0669

BSC Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 9 Tòa nhà 146 Nguyễn Công Trứ
Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh
Tel: +84 8 3821 8885
Fax: +84 8 3821 8510

Đối với Phân tích Nghiên cứu

Phòng Phân tích Nghiên cứu
hn.ptnc@bsc.com.vn
(+84) 39352722 - Ext 108

Đối với Khách hàng tổ chức

Phòng TVĐT và môi giới KHTC
hn.tvdt.khtc@bsc.com.vn
(+84)2439264659

Đối với Khách hàng cá nhân

Trung tâm tư vấn i-Center
i-center@bsc.com.vn
(+84)2437173639

<http://www.bsc.com.vn>

Bloomberg: RESP BSCV <GO>



CỘNG ĐỒNG NHÀ ĐẦU TƯ BSC

1

2

3

4

5

THÔNG TIN ĐĂNG KÝ

Nhập các thông tin quan trọng sau để đăng ký mở tài khoản Chứng khoán online và dùng để xác thực giao dịch của Quý khách trong tương lai:

Họ tên (*)

Ngày sinh (*)

CMTND/CCCD (*)

Ngày cấp (*)

Nơi cấp (*)

Số điện thoại (*)

Email (*)

Địa chỉ liên hệ (*)

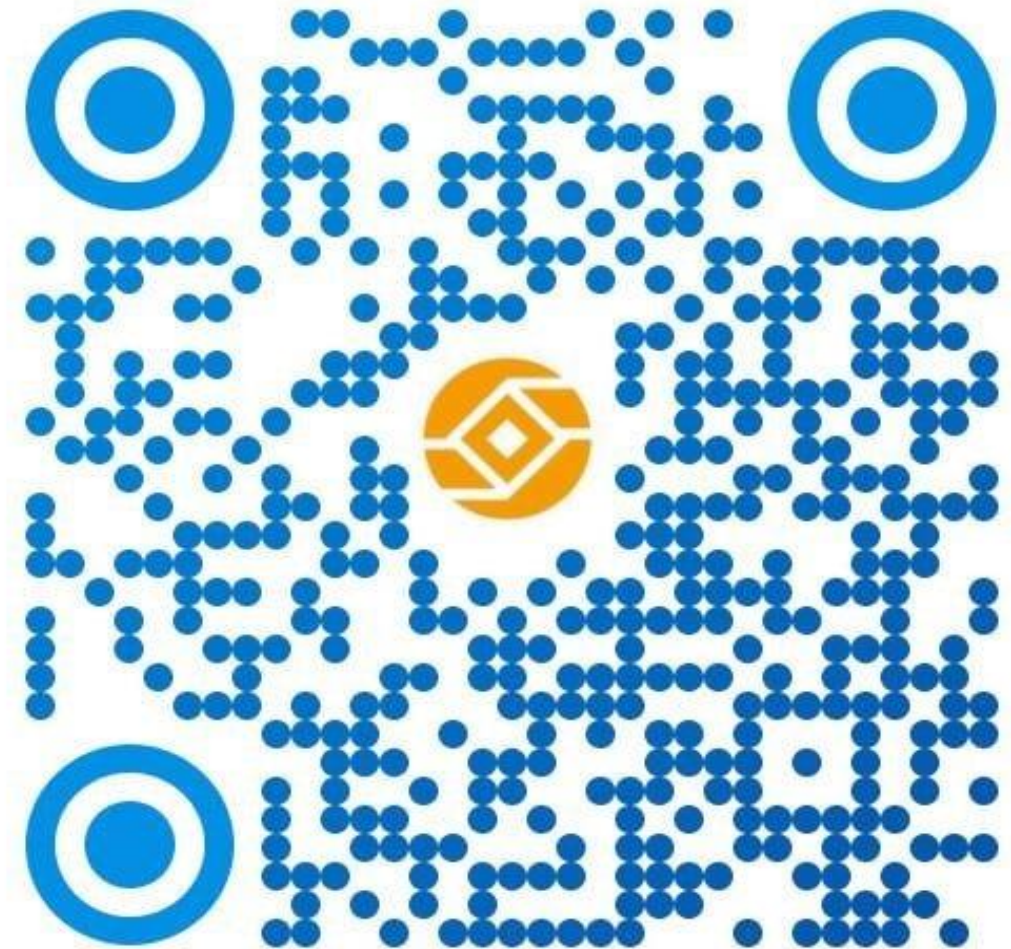
Tỉnh/Thành phố (*)

Quận/Huyện (*)

Phường/Xã (*)

Thông tin người giới thiệu (email/số tài khoản tại BSC)

TIẾP TỤC



Quý khách hàng có thể tham gia cộng đồng nhà đầu tư bằng cách quét mã QR trên đây đồng thời click vào hình bên để điền thông tin vào form đăng ký

